

Tài chính, Kinh tế & Thương mại



[Việt Nam cân nhắc bù đắp hàng triệu đô la cho doanh nghiệp nước ngoài do cam kết tăng thuế toàn cầu](#)

Samsung và các công ty nước ngoài khác đang thúc đẩy Việt Nam đưa ra một cải cách trị giá hàng triệu đô la để bù đắp cho họ các khoản thuế cao hơn mà họ phải đối mặt từ năm tới theo một cuộc cải cách toàn cầu về các quy tắc thuế. Các cuộc thảo luận trước khi đưa ra mức thuế tối thiểu 15% đối với các công ty đa quốc gia lớn từ tháng 1 dựa trên một dự án cải cách toàn diện do Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) dẫn đầu.

Đọc thêm về nội dung bài viết bằng tiếng Việt tại Phụ lục 1.1



[Hiện thực hóa mục tiêu tăng trưởng xanh](#)

Việt Nam đang đặt ra những mục tiêu phát triển kinh tế theo hướng tăng trưởng xanh, bền vững rất cao, nhằm hướng đến cam kết “năm 2050 giảm phát thải ròng carbon bằng 0”. Trong đó, quy mô nền kinh tế xanh từ 6,7 tỷ USD năm 2020 lên đến 300 tỷ USD trong tổng GDP quốc gia vào năm 2050. Để hiện thực hóa mục tiêu trên, cần những bước đi đột phá, quyết liệt hơn nữa để thu hút đầu tư tư nhân vào các lĩnh vực mới như năng lượng tái tạo, giao thông thông minh, nông nghiệp thông minh, đô thị-công trình xanh, tài chính xanh...



[Quy định của EU về chống phá rừng và tác động đối với Việt Nam](#)

Việc thực thi các quy định mới của EU nhằm chống phá rừng có thể tác động đáng kể đến xuất khẩu nông sản của Việt Nam sang châu Âu. Tuy nhiên, những tác động có thể được nhìn nhận từ cả khía cạnh tích cực và tiêu cực. Đáng chú ý, doanh nghiệp phải có biện pháp kiểm soát nguồn gốc nguyên liệu, đảm bảo hàng hóa không được trồng trên đất rừng bị chặt phá. Điều đó nói rằng, Việt Nam có thể có lợi thế cạnh tranh so với các quốc gia khác trong việc đáp ứng các yêu cầu do EU đặt ra. Điều này là do những nỗ lực ưu tiên nhằm cải thiện khung pháp lý, cũng như thiết lập sự hợp tác quốc tế nhằm loại bỏ nạn phá rừng và thúc đẩy phát triển rừng bền vững.

Đọc thêm về nội dung bài viết bằng tiếng Việt tại Phụ lục 1.2



[Nhiều tranh luận về việc mở rộng giảm thuế VAT 2% với lĩnh vực bất động sản, ngân hàng, công nghệ](#)

Việc mở rộng đối tượng hỗ trợ giảm thuế suất thuế VAT 2% với một số hàng hóa, dịch vụ trong các lĩnh vực như: công nghệ, ngân hàng, chứng khoán, bảo hiểm, kinh doanh bất động sản, khai khoáng... hay giữ nguyên phạm vi hỗ trợ như năm 2022 theo Nghị quyết số 43, đang gặp nhiều quan điểm trái chiều...



[ADB và Thụy Sĩ ký thỏa thuận đồng tài trợ trị giá 5 triệu USD để cải thiện tiếp cận tài chính cho các doanh nghiệp nhỏ và vừa ở Việt Nam](#)

Ngân hàng Phát triển Châu Á (ADB) và Thụy Sĩ đã ký một thỏa thuận đồng tài trợ lên tới 5 triệu USD để phát triển các công nghệ tài chính (fintech) có thể giúp giải quyết vấn đề bao trùm tài chính còn thấp ở Việt Nam. Nguồn vốn này, cùng với khoản đóng góp 2 triệu USD từ Quỹ Nhật Bản vì châu Á và Thái Bình Dương Thịnh vượng và Thích ứng do Chính phủ Nhật Bản tài trợ, sẽ hỗ trợ một dự án Hỗ trợ kỹ thuật với mục tiêu mở rộng tài chính khí hậu và bao trùm ở Việt Nam..

Góc nhìn Chuyên gia



[Cần có lộ trình và ưu tiên phát triển kinh tế tuần hoàn](#)

Theo TS. Lê Xuân Sang - Phó Viện trưởng Viện Kinh tế Việt Nam, những cơ sở pháp lý ban hành gần đây được kỳ vọng giúp đẩy nhanh quá trình phát triển kinh tế tuần hoàn tại Việt Nam trong thời gian tới. Tuy nhiên, để phát triển kinh tế tuần hoàn, cần có lộ trình và ưu tiên dựa trên mức cầu thị trường, nhất là những phân khúc liên quan, nguồn lực xã hội, ngân sách nhà nước cũng như những thói quen, nhu cầu của người tiêu dùng Việt Nam trong bối cảnh nhiều yếu tố bất lợi mới.



[Chuyên gia dự báo cung tiền tăng 10% trong năm 2023](#)

Tại Diễn đàn Toàn cảnh ngân hàng năm 2023 diễn ra ngày 10/5 tại Hà Nội, các chuyên gia dự báo: năm 2023, M2 tăng 10%, dự trữ ngoại tệ đạt 105 tỷ USD, lãi suất đi ngang do FED ngưng chính sách thắt chặt, nhờ đó, triển vọng kinh tế Việt Nam sẽ sáng sủa.



[Các doanh nghiệp lấy ESG làm trọng tâm được tán thưởng nhờ tầm nhìn dài hạn](#)

Trong nền kinh tế toàn cầu, các công ty không thực hiện các tiêu chí về môi trường, xã hội và quản trị (ESG) có thể gặp bất lợi đáng kể trước các đối thủ cạnh tranh có ý thức về ESG. Bà Hà Đổ, Giám đốc ESG mới được bổ nhiệm của KPMG tại Việt Nam, đã nói chuyện với phóng viên Báo Đầu tư về vấn đề này cũng như về các bên liên quan trên toàn quốc và bối cảnh phát triển trên toàn cầu.

Đọc thêm về nội dung bài viết bằng tiếng Việt tại Phụ lục 2.1

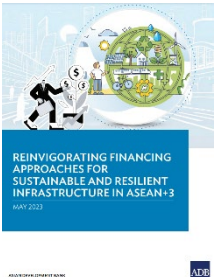


[Tiến trình khử cacbon sẽ không thành công nếu không triển khai công tâm](#)

Quá trình chuyển đổi sang phát thải ròng bằng không toàn cầu để giải quyết biến đổi khí hậu phải vừa tham vọng vừa công bằng. Nếu không, nó sẽ không đạt được các mục tiêu cũng như sẽ không nhận được sự hỗ trợ quan trọng và cần thiết của công chúng trong dài hạn. Mặc dù quá trình khử cacbon đầy tham vọng sẽ mang lại lợi ích rộng rãi trên khắp châu Á, nhưng các chính sách cần thiết để thực hiện quá trình chuyển đổi sẽ tạo ra kẻ thắng người thua.

Đọc thêm về nội dung bài viết bằng tiếng Việt tại Phụ lục 2.2

Tủ sách Doanh nghiệp



[Báo cáo của ADB: Tài trợ sáng tạo là chìa khóa cho sự tham gia của khu vực tư nhân vào phát triển cơ sở hạ tầng trong ASEAN+3](#)

Sự bền vững của doanh nghiệp, con người và hành tinh là ưu tiên hàng đầu trên toàn thế giới. Chúng tôi tin rằng kinh nghiệm của các doanh nghiệp gia đình và tiến bộ mà họ đang đạt được trên con đường phát triển bền vững có thể mang tính hướng dẫn và là nguồn cảm hứng cho các nhà lãnh đạo khác nơi theo. Với suy nghĩ này, Doanh nghiệp tư nhân KPMG và Hiệp hội Toàn cầu Dự án STEP đã cùng nhau xem xét kỹ hơn các lộ trình hướng tới sự bền vững mà các doanh nghiệp gia đình đang thực hiện.

Đọc báo cáo đầy đủ bằng tiếng Anh [tại đây](#), và sơ lược báo cáo bằng tiếng Việt [tại đây](#)



[Báo cáo của United Nations: Chung tay chấm dứt ô nhiễm rác thải nhựa và kiến tạo nền kinh tế tuần hoàn](#)

Báo cáo đề xuất một thay đổi về mặt hệ thống để giải quyết các nguyên nhân gây ô nhiễm nhựa, kết hợp việc giảm sử dụng nhựa có vấn đề và không cần thiết với việc chuyển đổi thị trường theo hướng tuần hoàn trong ngành nhựa. Điều này có thể đạt được bằng cách đẩy nhanh ba bước chuyển đổi chính – tái sử dụng, tái chế, và tái định hướng & đa dạng hóa – kết hợp các hành động để giải quyết tình trạng ô nhiễm nhựa kéo dài.

Đọc thêm về nội dung báo cáo tại Phụ lục 3.1



[Biện pháp phòng vệ thương mại trong bối cảnh hiệp định đối tác Toàn diện và Tiến bộ xuyên Thái Bình Dương \(CPTPP\)](#)

Trong khuôn khổ các yêu cầu của WTO, các chính phủ quốc gia của các nước thành viên cần có pháp luật riêng quy định quy trình điều tra và áp thuế; nhưng tất cả đều phải tuân thủ các quy tắc khung đã được quy định trong các Hiệp định của WTO. Theo đó, Hướng dẫn này tập trung vào các thực tiễn về phòng vệ thương mại của hai nước sáng lập và sử dụng các biện pháp phòng vệ thương mại là Hoa Kỳ và Ca-na-đa. Việc nâng cao hiểu biết về quyền và nghĩa vụ trong Hiệp định CPTPP thông qua những ấn phẩm như Hướng dẫn này sẽ đảm bảo lợi ích từ các hiệp định thương mại đến được với cộng đồng các doanh nghiệp và người tiêu dùng tại các nước đối tác tham gia các hiệp định thương mại.

Đọc báo cáo đầy đủ bằng tiếng Việt [tại đây](#)

Lịch sự kiện

Sự kiện	Địa điểm	Thời gian	Diễn giả/Thành phần tham dự & Ngôn ngữ	Đăng ký
KPMG tài trợ: Hội nghị đầu tư ESG tại Việt Nam	New World Saigon Hotel, 76 Lê Lợi, Quận 1, TP.HCM	31/05-01/06/2023 08:30-16:30	Các chuyên gia, lãnh đạo KPMG và các doanh nghiệp: - Bà Hà Đổ, Trưởng Bộ phận Tư vấn Phát triển bền vững, KPMG Việt Nam và Cam-pu-chia - Bà Phương Mai Lương, Phó Chủ tịch cấp cao, HSBC - Bà Trần Ngọc Phương Thảo, Thành viên HĐQT, Lãnh đạo khối ESG Và các diễn giả khác Ngôn ngữ: Tiếng Anh	Tại đây
KPMG: Chuỗi Khóa học OnDemand “Chương trình Hỗ trợ Thanh, Kiểm tra Thuế 2023”	TP.HCM và Hà Nội	01-29/06/2023	Các chuyên gia đến từ Bộ phận Thuế của KPMG Việt Nam: - Ông Nguyễn Thanh Tâm - Bà Nguyễn Thùy Dương - Bà Lê Minh Hằng - Bà Phạm Quỳnh Oanh - Bà Nguyễn Thị Thảo Ly - Bà Ca Nguyễn Thùy Nhung - Ông Ngô Minh Trí - Ông Nguyễn Trung Thắng - Ông Trần Văn Trung - Ông Nguyễn Quốc Huy Ngôn ngữ: Tiếng Việt	Tại đây
VCCI: Mời tham gia đoàn DN tham dự Hội chợ nông nghiệp BELAGRO và Diễn đàn DN Việt Nam – Belarus	Thành phố Minsk, Belarus	03-08/06/2023	433 doanh nghiệp đến từ Belarus, Nga, Đức, Trung Quốc, Ba Lan...trong các lĩnh vực: Máy móc, thiết bị, linh kiện ngành nông nghiệp; hạt giống và cây trồng; thiết bị chế biến, bảo quản sản phẩm nông nghiệp; hệ thống tự động hóa, linh kiện điện tử; công nghệ năng lượng và môi trường; Sản phẩm thú y, thuốc, phòng khám động vật; dịch vụ tư vấn đào tạo...	Tại đây
KPMG: Hội thảo “Mở khóa tiềm năng tăng trưởng thương mại thông qua tích hợp ESG”	Khách sạn The Reverie Sài Gòn, 22-36 Nguyễn Huệ, Quận 1, TP.HCM	07/06/2023 11:45-14:00	- Ông Warrick Cleine, Chủ tịch kiêm Tổng Giám đốc Điều hành & Trưởng Khối Tư vấn Thương vụ, Thuế và Luật (KPMG Việt Nam) - Bà Lelia Lim, Nhà sáng lập & Thành viên điều hành (Lim-Loges & Masters) - Bà Holly Bostock, Giám đốc Ngoại vụ Cấp cao (Heineken Việt Nam)	Tại đây
KPMG: Hội thảo hỗ trợ Thanh, Kiểm tra thuế dành cho Doanh nghiệp tại Long An	Văn phòng Công ty Cổ phần Long Hậu, Ấp 3, Xã Long Hậu, Huyện Cần Giuộc, Tỉnh Long An	08/06/2023 09:00-12:00	Các chuyên gia đến từ Bộ phận Thuế của KPMG Việt Nam: - Bà Nguyễn Thị Thảo Ly - Ông Vương Quang Thuận - Bà Ca Nguyễn Thùy Nhung - Bà Nguyễn Thùy Dương	Tại đây

VCCI: Khóa học “Kỹ năng xuất khẩu và ứng phó rủi ro thường gặp”	Tầng 7, tòa nhà VCCI, Số 09 Đào Duy Anh, Đống Đa, Hà Nội	08-09/06/2023	Giảng viên: Bà Đoàn Thị Phương Thúy, Giám đốc thương hiệu Kingcraft Việt, Nhà sáng lập của Trung tâm đào tạo HANEXIM	Tai đây
KPMG: Hội thảo “Nghị định về bảo vệ dữ liệu cá nhân tại Việt Nam”	Trực tuyến	14/06/2023 14:00-15:30	Diễn giả: Bà Lê Thị Hồng Gấm, Phó Giám đốc, Khối Tư vấn Luật, KPMG Việt Nam Ngôn ngữ: Tiếng Việt	Tai đây
KPMG: Hội thảo hỗ trợ Thanh, Kiểm tra thuế dành cho Doanh nghiệp tại Bình Dương	Số 8 Đại lộ Hữu Nghị, VSIP, Phường Bình Hòa, Thành phố Thuận An, Tỉnh Bình Dương	14/06/2023 08:30-11:30	Các chuyên gia đến từ Bộ phận Thuế của KPMG Việt Nam: - Ông Nguyễn Quốc Huy - Ông Vương Quang Thuận - Bà Ca Nguyễn Thùy Nhung - Bà Nguyễn Thùy Dương	Tai đây
VCCI: Triển lãm hàng tiêu dùng Trung Quốc – Việt Nam	SECC - Trung Tâm Triển lãm và Hội Nghị Sài Gòn, Quận 7, TP. HCM	15-17/06/2023 09:00-17:00	Triển lãm có sự tham dự của 400 gian hàng và 350 doanh nghiệp thuộc các lĩnh vực: Dệt may, xây dựng, đồ gia dụng, đồ điện gia dụng, hàng tiêu dùng. Có hỗ trợ phiên dịch Việt – Trung	Tai đây
VCCI: Diễn đàn Xúc tiến Xuất khẩu Thế giới (World Export Development Forum - WEDF)	Thành phố Ulan Bator, Mông Cổ	26-29/06/2023	Những người tham gia đến từ khắp nơi trên thế giới, bao gồm các nhà lãnh đạo doanh nghiệp, doanh nhân, nhà hoạch định chính sách và đại diện của các tổ chức quốc tế, tổ chức hỗ trợ doanh nghiệp và giới truyền thông.	Tai đây
VCCI: Mời tham dự chương trình gặp gỡ giám đốc điều hành trong ngành công nghiệp tiên tiến 2023	Online bằng Zoom/trực tiếp	Tháng 11/2023 (Đăng ký trước ngày 28/06/2023)	Giám đốc điều hành các doanh nghiệp Nhật Bản trong ngành công nghiệp tiên tiến.	Tai đây
KPMG: Hội thảo Hỗ trợ Thanh, Kiểm tra Thuế cho doanh nghiệp tại TP.HCM	Tòa nhà văn phòng KCX Tân Thuận, Quận 7, TP.HCM	28/06/2023 08:30-11:30	Các chuyên gia đến từ Bộ phận Thuế của KPMG Việt Nam: - Ông Nguyễn Quốc Huy - Ông Vương Quang Thuận - Bà Ca Nguyễn Thùy Nhung - Bà Nguyễn Thùy Dương Ngôn ngữ: Tiếng Việt	Tai đây

Theo dõi và cập nhật các sự kiện của VCCI [tai đây](#), và các sự kiện của KPMG [tai đây](#).

Trung tâm Thông tin Kinh tế (BIZIC) – Đơn vị trực thuộc Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) phối hợp cùng Công ty KPMG tại Việt Nam

Bản quyền © 2010 bởi Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam – VCCI

© 2023 Công ty TNHH KPMG, Công ty TNHH Thuế và Tư vấn KPMG, Công ty Luật TNHH KPMG, Công ty TNHH Dịch vụ KPMG, đều là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được thành lập tại Việt Nam và là công ty thành viên trong tổ chức toàn cầu của các công ty KPMG độc lập, liên kết với KPMG International Limited, một công ty trách nhiệm hữu hạn theo bảo lãnh được thành lập tại Vương Quốc Anh. Tất cả các quyền được bảo hộ.



Bản tin số 11: Tháng 6/2023

Tài chính, Kinh tế & Thương mại**PHỤ LỤC 1.1****Việt Nam cân nhắc bù đắp hàng triệu đô la cho doanh nghiệp nước ngoài do cam kết tăng thuế toàn cầu**

Samsung và các doanh nghiệp nước ngoài khác đang thúc đẩy Việt Nam đưa ra một cải cách trị giá hàng triệu đô la để bù đắp cho họ các khoản thuế cao hơn mà họ phải đối mặt từ năm tới theo một cuộc cải cách toàn cầu về các quy tắc thuế, một nguồn tin tham gia vào các cuộc đàm phán cho biết.

Các cuộc thảo luận trước khi đưa ra mức thuế tối thiểu 15% đối với các công ty đa quốc gia lớn từ tháng 1 theo một cuộc cải cách toàn cầu mang tính bước ngoặt do Tổ chức Hợp tác và Phát triển Kinh tế (OECD) dẫn đầu.

Việt Nam đã cam kết tuân thủ quy tắc của OECD, tăng thuế suất lên 15% một cách hiệu quả đối với nhiều công ty đa quốc gia đang hoạt động trong nước và những công ty hiện đang bị đánh thuế ở mức thấp hơn nhiều nhờ có các khoản bổ sung.

Quy tắc toàn cầu yêu cầu các công ty trả ít tiền hơn trong khu vực tài phán có mức thuế thấp để đối mặt với khoản thuế bổ sung tại quốc gia sở tại của họ.

Một khoản thuế bổ sung có nghĩa là các công ty nước ngoài có thể rút ngoại hối từ Việt Nam để tuân thủ quy tắc, và quyết định của Hà Nội về việc thực hiện mức thuế 15% cao hơn và lên kế hoạch bồi thường là nhằm ngăn chặn điều này xảy ra.

Quốc gia Đông Nam Á, vốn phụ thuộc nhiều vào đầu tư nước ngoài để thúc đẩy nền kinh tế, lo ngại quy tắc xuyên biên giới có thể khiến nước này kém hấp dẫn hơn đối với các công ty đa quốc gia lớn.

"Nếu điều này không được giải quyết triệt để, khả năng cạnh tranh của Việt Nam sẽ giảm sút", Hong Sun, Chủ tịch Phòng Doanh nghiệp Hàn Quốc tại Việt Nam, lưu ý rằng các nhà đầu tư Hàn Quốc đặc biệt nhạy cảm với những thay đổi đó.

Trong một cuộc họp với các quan chức chính phủ vào tháng 4, gã khổng lồ công nghệ Hàn Quốc Samsung Electronics (005930.KS) và LG Electronics (066570.KS), nhà sản xuất chip Intel (INTC.O) của Hoa Kỳ và Bosch của Đức (ROBG.UL) nằm trong số nửa tá công ty lớn các nhà đầu tư đã thúc đẩy việc bồi thường, nguồn tin tham dự cuộc họp cho biết.

Dưới áp lực, chính phủ đang chuẩn bị một dự thảo nghị quyết có thể được Quốc hội thông qua vào tháng 10 đề nghị bồi thường một phần cho các công ty lớn, nguồn tin cho biết, từ chối nêu tên vì các cuộc thảo luận là nội bộ.

Các công ty đã đầu tư hàng chục tỷ đô la vào nước này và là những nhà tuyển dụng lớn. Ví dụ, Samsung là nhà đầu tư nước ngoài lớn nhất tại Việt Nam, sử dụng 160.000 lao động và sản xuất một nửa số điện thoại thông minh tại Việt Nam, chiếm gần 1/5 tổng kim ngạch xuất khẩu của cả nước.

Thuế suất của Samsung thay đổi theo từng quận và dao động trong khoảng từ 5,1% đến 6,2% vào năm 2019 ở hai tỉnh phía bắc nơi hãng sản xuất điện thoại thông minh, theo dữ liệu của chính phủ được truyền thông địa phương trích dẫn.

Theo nghị quyết bồi thường được đề xuất, vẫn có thể thay đổi, các công ty có khoản đầu tư lớn vào Việt Nam sẽ được phép nhận tiền mặt sau thuế hoặc tín dụng thuế được hoàn lại để hỗ trợ chi tiêu sản xuất hoặc nghiên cứu của họ.

Nguồn tin cho biết tổng chi phí của kế hoạch dự kiến ước tính khoảng vài trăm triệu đô la một năm, đồng thời lưu ý rằng chi phí cho Việt Nam sẽ lên tới ít nhất 200 triệu đô la hàng năm.

Tuy nhiên, chi phí phải gần tương ứng với doanh thu bổ sung mà Việt Nam dự kiến sẽ tăng từ mức thuế cao hơn sẽ áp dụng đối với các công ty đa quốc gia lớn theo các quy tắc toàn cầu mới. Các công ty nhỏ hơn không nằm trong phạm vi của các quy tắc toàn cầu mới cũng có thể nhận được tài trợ, nguồn tin cho biết. Điều này được kỳ vọng sẽ làm giảm những xung đột tiềm ẩn với các quy tắc của OECD.

PHỤ LỤC 1.2

Quy định của EU về chống phá rừng và tác động đối với Việt Nam

Việc thực thi các quy định mới của EU nhằm chống phá rừng có thể tác động đáng kể đến xuất khẩu nông sản của Việt Nam sang châu Âu. Tuy nhiên, những tác động có thể được nhìn nhận từ cả khía cạnh tích cực và tiêu cực. Hãy cùng nhìn vào các kết quả tiềm năng.

Vào ngày 19 tháng 4, Nghị viện Châu Âu đã thông qua một đạo luật mang tính bước ngoặt nhằm ngăn chặn nạn phá rừng và suy thoái rừng. Các điều khoản luật mới được thông qua quy định rằng các công ty xuất khẩu hàng hóa sang EU phải cung cấp tuyên bố thẩm định và đảm bảo có thể kiểm chứng khẳng định rằng sản phẩm của họ không có nguồn gốc từ đất bị phá rừng sau ngày 31 tháng 12 năm 2020.

Đây chỉ là một điều luật trong loạt các luật được thông qua tại các thị trường xuất khẩu quan trọng có khả năng tác động đến xuất khẩu chính của Việt Nam. Bên cạnh các cơ chế điều chỉnh biên giới carbon và thuế tối thiểu toàn cầu sắp tới, các quy định về không phá rừng của EU cũng có ý nghĩa đối với các nhà xuất khẩu Việt Nam. Những tác động này có thể được xem là vừa tích cực và tiêu cực.

Một mặt, doanh nghiệp có thể gặp phải những thách thức trong việc thực hiện các biện pháp để đáp ứng các yêu cầu mới này. Tuy nhiên, mặt khác, tình trạng này có thể thúc đẩy tăng khả năng cạnh tranh và nỗ lực hơn nữa để hạn chế mất rừng và suy thoái rừng ở Việt Nam.

Hàng hóa bị ảnh hưởng theo quy định của EU nhằm chống phá rừng và suy thoái môi trường

Các quy định mới được áp dụng nhắm vào một loạt các sản phẩm đã được xác định là nguyên nhân chính dẫn đến nạn phá rừng do các hoạt động nông nghiệp. Những hàng hóa này bao gồm đậu nành, thịt bò, dầu cọ, gỗ, ca cao, cà phê, cao su và than củi, cũng như các mặt hàng thành phẩm như da, sô cô la và đồ nội thất. Điều quan trọng cần lưu ý là danh sách các mặt hàng bị ảnh hưởng có thể được cập nhật thường xuyên và có thể thay đổi theo thời gian.

Luật dự kiến sẽ có hiệu lực từ giữa năm 2023. Các doanh nghiệp lớn sẽ có 18 tháng để đảm bảo tuân thủ các quy định, trong khi các doanh nghiệp nhỏ hơn có thể được gia hạn tới 24 tháng. Hơn nữa, trong vòng 18 tháng kể từ khi các quy định có hiệu lực, Ủy ban Châu Âu (EC) sẽ phân các quốc gia thành ba loại dựa trên mức độ rủi ro: rủi ro thấp, rủi ro tiêu chuẩn và rủi ro cao. Việc phân loại này sẽ xác định mức độ cần thẩm định mà một doanh nghiệp phải trải qua.

Các quy định sẽ được thực hiện như thế nào

Các quy định hạn chế nạn phá rừng của EU yêu cầu các nhà xuất khẩu phải cung cấp tuyên bố thẩm định làm bằng chứng cho thấy sản phẩm của họ không góp phần vào nạn phá rừng hoặc suy thoái rừng kể từ sau ngày 31 tháng 12 năm 2020. Các nhà chức trách châu Âu sẽ kiểm tra cẩn thận bằng chứng do các công ty đệ trình, bao gồm cả tọa độ địa điểm, để đảm bảo tuân thủ các quy định mới.

Các công ty cố gắng phá vỡ quy trình đánh giá có thể phải đối mặt với những hậu quả pháp lý, bao gồm cả tiền phạt và lệnh cấm xuất khẩu. Các quy định cũng trao quyền cho công chúng và các tổ chức xã hội dân sự báo cáo các mối lo ngại cho các cơ quan hành pháp ở các quốc gia thành viên EU nếu họ nghi ngờ một công ty đã vi phạm các quy tắc. Các tổ chức không tuân thủ có thể bị phạt tới bốn phần trăm doanh thu hàng năm của họ trong một quốc gia thành viên EU và các sản phẩm vi phạm của họ có thể bị xóa khỏi thị trường EU.

Để đáp ứng các yêu cầu của EU, các công ty Việt Nam sẽ nỗ lực nhiều hơn trong việc theo dõi và truy xuất nguồn gốc hàng hóa xuất khẩu của họ. Ngay cả khi quy trình sản xuất của một công ty đáp ứng các tiêu chuẩn chất lượng quốc tế, quy trình đó vẫn sẽ được đánh giá dựa trên nguồn gốc nguyên liệu thô. Điều này đòi hỏi phải đầu tư tài chính vào việc thực hiện các biện pháp công nghệ tiên tiến, điều này có thể gây ra gánh nặng cho các doanh nghiệp vừa và nhỏ.

Hơn nữa, Nghị viện EU đã nhấn mạnh rằng các công ty cũng phải xác minh việc tuân thủ luật pháp liên quan tại quốc gia nơi hàng hóa được sản xuất, bao gồm luật liên quan đến nhân quyền và quyền của người dân bản địa. Yêu cầu này có thể đặt ra thách thức đối với nông nghiệp Việt Nam, vì ngành này có tỷ lệ sử dụng lao động trẻ em tương đối cao.

Ưu điểm của ngưỡng tuân thủ môi trường cao hơn

Trong năm qua, Việt Nam đã từng bước đạt được tiến bộ trong việc xây dựng khung pháp lý và tăng cường hợp tác quốc tế để giải quyết nạn phá rừng. Do đó, các doanh nghiệp Việt Nam có vị thế tốt hơn để vượt qua những thách thức do các quy định mới đặt ra ở thị trường nước ngoài, bao gồm cả EU, có khả năng mang lại cho họ lợi thế cạnh tranh.

Do đó, "Việt Nam không có nguy cơ mất rừng đáng kể nhờ các chính sách bảo vệ rừng," theo Rui Ludovino, Đệ Nhất Cố vấn về Chính sách về Khí hậu, Môi trường, Việc làm và Xã hội Phái đoàn Liên minh Châu Âu (EC) tại Việt Nam.

Làm thế nào các doanh nghiệp có thể chuẩn bị cho các quy định của EU chống phá rừng

Có một số bước mà các doanh nghiệp nước ngoài có thể thực hiện để chuẩn bị cho các quy định mới của EU nhằm hạn chế nạn phá rừng.

- Doanh nghiệp cần đảm bảo hiểu rõ các quy định, danh mục sản phẩm được quản lý và lộ trình thực hiện của luật để chủ động ứng phó.
- Các doanh nghiệp cần phải có một hệ thống theo dõi để đảm bảo rằng các sản phẩm nông nghiệp được sản xuất trong chuỗi cung ứng của họ không liên quan đến nạn phá rừng hoặc suy thoái hệ sinh thái.
- Các doanh nghiệp nên đầu tư nguồn lực vào việc phát triển các công nghệ mới đáp ứng các tiêu chuẩn của các quy định hạn chế mất rừng. Đồng thời, họ cũng nên tham gia với nông dân và khuyến khích họ áp dụng các tiêu chuẩn và thực hành bền vững.

Điểm chính

Các quy định mới của EU về buôn bán các sản phẩm không phá rừng đã tạo ra nhiều thách thức cho các doanh nghiệp tại Việt Nam. Đáng chú ý, doanh nghiệp phải có biện pháp kiểm soát nguồn gốc nguyên liệu, đảm bảo hàng hóa không được trồng trên đất rừng bị chặt phá.

Điều đó nói rằng, Việt Nam có thể có lợi thế cạnh tranh so với các quốc gia khác trong việc đáp ứng các yêu cầu do EU đặt ra. Điều này là do những nỗ lực ưu tiên nhằm cải thiện khung pháp lý, cũng như thiết lập sự hợp tác quốc tế nhằm loại bỏ nạn phá rừng và thúc đẩy phát triển rừng bền vững.

Góc nhìn Chuyên gia

PHỤ LỤC 2.1

Các doanh nghiệp lấy ESG làm trọng tâm được tán thưởng nhờ tầm nhìn dài hạn

Trong nền kinh tế toàn cầu, các công ty không thực hiện các tiêu chí về môi trường, xã hội và quản trị (ESG) có thể gặp bất lợi đáng kể trước các đối thủ cạnh tranh có ý thức về ESG. Bà Hà Đỗ, Giám đốc ESG mới được bổ nhiệm của KPMG tại Việt Nam, đã nói chuyện với phóng viên Báo Đầu tư về vấn đề này cũng như về các bên liên quan trên toàn quốc và bối cảnh phát triển trên toàn cầu.

Ưu tiên hàng đầu của bà trong vai trò này là gì và bà có thể chia sẻ một số kế hoạch của KPMG Việt Nam về các cân nhắc ESG không?

Một trong những ưu tiên của tôi là nâng cao nhận thức về ESG tại Việt Nam ở tất cả các cấp trong doanh nghiệp, từ nhân viên và quản lý cấp trung đến quản lý cấp cao và hội đồng quản trị. Hiện tại, ESG vẫn là chủ đề thảo luận vào phút chót trong các phòng họp và thường mọi người không chắc chắn về ý nghĩa hoặc những gì liên quan đến chủ đề này.

ESG là gì và nó có ý nghĩa gì đối với doanh nghiệp của tôi? Các quy tắc quốc tế là gì và các công ty đa quốc gia sẽ thực hiện các quy tắc đó như thế nào? Chúng tôi muốn đưa ra một số câu trả lời ban đầu có thể được thảo luận trong phòng họp và giữa ban quản lý cấp cao để giúp họ giải quyết một số câu hỏi này và đưa ra quyết định sáng suốt về hành trình hướng tới ESG của họ.

KPMG ở cả Việt Nam và khu vực đã và đang tổ chức các hội thảo, hội thảo trực tuyến và tiến hành khảo sát để nâng cao nhận thức và hiểu biết về ESG. Trong thời gian tới, KPMG sẽ nỗ lực phát hành một số ấn phẩm toàn diện về vấn đề này tại Việt Nam và khu vực.

Chúng tôi muốn các doanh nghiệp được tiếp cận những câu hỏi thường gặp nhất và giải quyết một số quan niệm sai lầm trên thị trường. Chúng tôi tin rằng ESG không chỉ dành cho các công ty nước ngoài hay các công ty đa quốc gia, và nó không phải là một thứ xa xỉ đắt tiền. Thay vào đó, nó có tác động trực tiếp đến kết quả kinh tế và sự phát triển trong tương lai của bất kỳ doanh nghiệp nào.

Chúng tôi cũng sẽ làm việc với các đối tác của mình để đảm bảo những tiến triển quan trọng và phù hợp về ESG được phổ biến rộng rãi hơn với cộng đồng doanh nghiệp.

Bà thấy bối cảnh ESG đang phát triển như thế nào ở Việt Nam và trên toàn cầu trong thập kỷ tới?

Trên toàn cầu, ngày càng có nhiều quốc gia sẽ thực hiện các luật, quy định và thuế về ESG để đáp ứng các Mục tiêu Phát triển Bền vững của Liên hợp quốc, điều này sẽ khiến các công ty không thực hiện chúng gặp bất lợi đáng kể trước các đối thủ có ý thức về ESG.

Trong một thế giới với thương mại toàn cầu và với việc Việt Nam chọn tham gia vào thị trường quốc tế, sẽ không thực sự có sự lựa chọn: Các doanh nghiệp Việt Nam sẽ cần phải thực hiện ESG hoặc có nguy cơ bị loại khỏi thị trường toàn cầu. Nhưng chúng ta không nên xem đây là một điều xấu, bởi sự minh bạch tăng lên, cải thiện quản trị và nâng cao nhận thức xã hội mang lại nhiều lợi ích cho doanh nghiệp và toàn xã hội.

Theo bà, một số thuận lợi và thách thức cụ thể đối với các doanh nghiệp Việt Nam khi thực hiện các thực hành ESG là gì?

Các doanh nghiệp Việt Nam có lợi thế là có thể học hỏi từ những sai lầm của các quốc gia khác đã thực hiện ESG. Điều này sẽ cho phép họ tránh được những cạm bẫy hoặc sai lầm tiềm ẩn mà các quốc gia khác đã mắc phải trong quá khứ. Ngoài ra, Việt Nam có lịch sử tập trung vào phát triển kinh tế xã hội, đây là yếu tố then chốt để đạt được sự phát triển bền vững trong dài hạn.

Một yếu tố khác là hỗ trợ đa phương và song phương sẵn có từ các tổ chức như Ngân hàng Thế giới, Ngân hàng Phát triển Châu Á, Cơ quan Phát triển Quốc tế Hoa Kỳ và các tổ chức khác, vốn đã và đang hỗ trợ Việt Nam trong lĩnh vực này và đang tiếp tục hỗ trợ. Một ví dụ là cam kết Đối tác chuyển đổi năng lượng công bằng gần đây trị giá 15,5 tỷ đô la cho Việt Nam về chuyển đổi năng lượng.

Mặc dù có những lợi thế này, các doanh nghiệp Việt Nam phải đối mặt với một số thách thức khi thực hiện các nguyên tắc ESG. Một trong những thách thức lâu dài nhất, một vấn đề chung không chỉ ở Việt Nam mà trên toàn cầu, là thiếu nguồn nhân lực có kỹ năng phù hợp để thực hiện các giải pháp và sáng kiến ESG, cả trong khu vực chính phủ và khu vực tư nhân. Một thách thức khác là thiếu các chính sách và khung pháp lý mạnh mẽ cho các hoạt động ESG, trong đó châu Âu là lục địa dẫn đầu về vấn đề này.

Cuối cùng, một số doanh nghiệp có nhận thức rằng việc thực hiện các nguyên tắc về ESG sẽ tốn kém hoặc có thì tốt nhưng không cần thiết và nó chỉ dành cho các doanh nghiệp quốc tế. Tuy nhiên, việc có một lộ trình rõ ràng và xử lý các báo cáo liên quan là một yếu tố quan trọng ảnh hưởng đến sự phát triển và danh tiếng của một công ty. Chúng tôi nhận thấy nhu cầu thẩm định ESG ngày càng tăng từ các nhà đầu tư đang cân nhắc đầu tư vào một mục tiêu. Các ngân hàng và tổ chức tài chính đang khuyến khích người vay của họ làm việc trên khuôn khổ quản lý ESG trước khi đăng ký khoản vay.

Đặc biệt, Cơ chế điều chỉnh biên giới carbon do Liên minh châu Âu đưa vào giai đoạn chuyển tiếp và có hiệu lực từ tháng 10 sẽ tác động trực tiếp đến các doanh nghiệp Việt Nam đang xuất khẩu xi măng, sắt, thép, nhôm, phân bón, hydro và điện sang EU.

Bà có lời khuyên nào dành cho các công ty mới bắt đầu đưa các cân nhắc về ESG vào hoạt động của họ và làm thế nào để các công ty có ý thức về ESG hiện tại cân bằng khả năng cạnh tranh với yêu cầu ưu tiên trách nhiệm xã hội?

Đối với các công ty mới bắt đầu đưa những cân nhắc về ESG vào hoạt động kinh doanh, lời khuyên của tôi là trước tiên hãy hiểu lý do tại sao họ bắt đầu hành trình này, vì điều này cũng quan trọng như việc hiểu những gì họ sẽ làm. Điều này có thể bao gồm cải cách quản trị để trở nên minh bạch và hiệu quả hơn, mang lại lợi thế cạnh tranh so với các đối thủ cạnh tranh, tiếp cận tài chính ESG quốc tế để mở rộng kinh doanh với chi phí thấp hơn và đáp ứng các quy định nghiêm ngặt hơn về thương mại quốc tế.

Ngoài ra, mặc dù có thể có một số chi phí liên quan đến việc triển khai một chương trình hiệu quả, nhưng có một quan niệm sai lầm rằng ESG rất tốn kém. Trên thực tế, lợi ích của việc triển khai sáng kiến ESG có thể vượt xa chi phí.

Đối với các công ty có ý thức về ESG hiện tại, lời khuyên của tôi là cân bằng giữa nhu cầu duy trì tính cạnh tranh và lợi nhuận với yêu cầu ưu tiên tính bền vững và trách nhiệm xã hội bằng cách đặt ra một câu hỏi khác. Thay vì hỏi làm thế nào để cân bằng cả hai, có thể sẽ hiệu quả hơn nếu hỏi: "Tôi sẽ phải trả giá như thế nào nếu không bắt đầu kết hợp ESG vào hoạt động kinh doanh của mình?" Điều này có thể bao gồm chi phí tài chính cao hơn, khách hàng quốc tế giảm dần và chi phí danh tiếng trên thị trường.

Bằng cách ưu tiên tính bền vững và trách nhiệm xã hội, các công ty không chỉ có thể cải thiện danh tiếng mà còn giảm thiểu rủi ro và tạo ra các cơ hội kinh doanh mới.

PHỤ LỤC 2.2

Tiến trình khử cacbon sẽ không thành công nếu không triển khai công tâm

Quá trình chuyển đổi sang phát thải ròng bằng không toàn cầu để giải quyết biến đổi khí hậu phải vừa tham vọng vừa công bằng. Nếu không, nó sẽ không đạt được các mục tiêu cũng như sẽ không nhận được sự hỗ trợ quan trọng và cần thiết của công chúng trong dài hạn.

Mặc dù quá trình khử cacbon đầy tham vọng sẽ mang lại lợi ích rộng rãi trên khắp châu Á, nhưng các chính sách cần thiết để thực hiện quá trình chuyển đổi sẽ tạo ra kẻ thắng người thua.

Việc đạt được các mục tiêu của Thỏa thuận Paris sẽ đòi hỏi những thay đổi sâu sắc trong lĩnh vực năng lượng, bao gồm loại bỏ dần nhiên liệu hóa thạch khỏi sản xuất điện, mở rộng năng lượng tái tạo và thay thế điện bằng các loại năng lượng khác. Việc này sẽ cần đến các 'bể chứa carbon', chủ yếu là rừng, để cô lập nhiều carbon hơn nhằm bù đắp lượng khí thải khó loại bỏ.

Mặc dù những thay đổi này có thể làm tăng việc làm nhưng một số công nhân trong ngành năng lượng sẽ mất việc làm, chủ yếu trong lĩnh vực khai thác nhiên liệu hóa thạch như khai thác than. Giá năng lượng dựa trên nhiên liệu hóa thạch sẽ tăng, và giá hàng hóa và dịch vụ được sản xuất bằng năng lượng đó cũng tăng.

Việc mở rộng diện tích rừng và năng lượng sinh học sẽ đòi hỏi sản xuất nông nghiệp cần diễn ra ở những khu vực nhỏ hơn, điều này có thể gây áp lực lên nông nghiệp. Phân tích của chúng tôi cho thấy khoảng 22% diện tích dành cho cây ngũ cốc ở các nước đang phát triển ở Châu Á có thể được thay thế bằng cây năng lượng và rừng theo các chính sách khử cacbon đầy tham vọng.

Ngược lại, việc giảm diện tích canh tác có thể làm giảm sản lượng lương thực và khiến giá tăng. Nghiên cứu cho thấy khoảng 60 triệu người có thể bị đẩy vào cảnh thiếu đói ở châu Á vào năm 2050 do nỗ lực đáp ứng các mục tiêu của Thỏa thuận Paris.

Những người có thu nhập thấp chi tiêu nhiều hơn trong ngân sách của họ cho thực phẩm, thứ sẽ đắt hơn. Tương tự, ở nhiều khu vực của Châu Á, các hộ gia đình có thu nhập thấp chi tiêu nhiều hơn cho năng lượng so với các hộ gia đình giàu có hơn, do đó, việc tăng chi phí năng lượng dân cư cũng mang tính lũy thoái.

Tuy nhiên, thất bại trong việc giảm thiểu tăng trưởng khí thải cũng có tác động thụt lùi. Các khu vực có thu nhập thấp nhất sẽ chịu tác động nặng nề của khí hậu, với hơn một phần ba GDP có nguy cơ biến đổi khí hậu theo một ước tính thận trọng và một phần. Ở châu Á, những người chịu thiệt hại nhiều nhất là những người có thu nhập thấp—những người làm việc trong lĩnh vực nông nghiệp, sống ở những khu vực dễ bị ảnh hưởng bởi bão và lũ lụt, và những người lao động chân tay trong điều kiện nắng nóng.

Để duy trì tăng trưởng các-bon thấp trong dài hạn, các chính sách giảm thiểu biến đổi khí hậu phải duy trì được sự ủng hộ chính trị. Nghiên cứu gần đây đã phát hiện ra rằng các biện pháp như định giá carbon được chấp nhận nhất về mặt chính trị khi có bảo hiểm xã hội hào phóng và bất bình đẳng thấp. Các chính sách khử cacbon có thể dẫn đến phản ứng dữ dội và đảo ngược chính trị khi các tác động mang tính lũy thoái hoặc thiếu bồi thường cho người nghèo. Tương tự, một trở ngại lớn trong các cuộc đàm phán chính sách khí hậu quốc tế là nhận thức về việc phân bổ chi phí giữa các quốc gia có công bằng hay không.

Con đường duy nhất dẫn đến sự công bằng lâu dài ở các quốc gia đang phát triển của Châu Á là chính sách khí hậu vừa đủ tham vọng để ngăn chặn những thiệt hại về khí hậu, vừa đủ quan tâm đến sự công bằng để được chấp nhận trong thời gian dài.

Để đảm bảo quá trình chuyển đổi diễn ra công bằng, chúng tôi đề xuất các chính sách sau: Đào tạo và đào tạo lại kỹ năng có thể giúp hòa nhập những người bị ảnh hưởng bất lợi bởi quá trình chuyển đổi carbon thấp sang các ngành công nghiệp tăng trưởng. Các công việc được tạo ra bởi quá trình chuyển đổi năng lượng sẽ đòi hỏi những kỹ năng mới. Việc làm trong lĩnh vực năng lượng tái tạo thường ở thành thị và có kỹ năng tương đối cao hơn, trong khi việc làm bị mất lại ở nông thôn và có tay nghề thấp, vì vậy những người lao động bị mất việc làm không có khả năng đáp ứng nhu cầu lao động mới. Những người bị mất việc làm sẽ cần được đào tạo lại kỹ năng để tìm các công việc khác, trong khi hệ thống giáo dục sẽ cần tạo ra những kỹ năng cao hơn cần thiết cho ngành năng lượng tái tạo.

Thị trường lao động có thể được hỗ trợ bởi các dịch vụ công để giúp thông tin về các cơ hội đào tạo và việc làm mới, cũng như cải cách để đảm bảo rằng các rào cản đối với cải tiến chất lượng được loại bỏ. Trong quá trình chuyển đổi, bảo trợ xã hội, bao gồm cả trợ cấp thất nghiệp, là cần thiết để người lao động có thể chuyển đổi thuận lợi sang các cơ hội việc làm mới.

Một quá trình chuyển đổi công bằng phụ thuộc vào việc đảm bảo an ninh lương thực. Thực phẩm là chi phí lớn nhất trong gia đình đối với các hộ gia đình có thu nhập thấp ở các nước đang phát triển ở châu Á. Trang bị cho ngành nông nghiệp châu Á để đối phó với những áp lực đồng thời gây ra bởi chính sách giảm nhẹ và biến đổi khí hậu không được giảm nhẹ là rất quan trọng để bảo vệ sinh kế của nhiều người nghèo ở châu Á. Ngoài đầu tư vào các dịch vụ công, quyền sử dụng đất cần được tăng cường để đảm bảo rằng các cộng đồng làm nông nghiệp và phụ thuộc vào rừng không bị thay thế do nhu cầu về đất tăng lên.

Để quản lý việc tăng chi phí năng lượng, thực phẩm và các nhu yếu phẩm khác, cần đưa ra các chính sách như trợ cấp trực tiếp, giảm thuế và các miễn trừ khác cũng như hỗ trợ cho các hộ gia đình có thu nhập thấp. Nghiên cứu của chúng tôi cho thấy rằng các khoản giảm giá hoặc chuyển nhượng một lần thường mang lại lợi ích cho các hộ gia đình có thu nhập thấp hơn là cắt giảm thuế. Giảm thuế hoặc miễn trừ tạm thời cho các ngành dễ bị tổn thương có thể giúp điều chỉnh tron tru các ngành bị ảnh hưởng.

Ngoài công bằng trong nước, công bằng quốc tế - công bằng giữa các nước đang phát triển và các đối tác giàu có hơn của họ - sẽ không đạt được nếu không có sự phối hợp quốc tế tốt hơn. Sự phối hợp đó là cần thiết để việc giảm phát thải có thể diễn ra ở nơi có chi phí thấp nhất, có đền bù để đảm bảo công bằng cho những người chịu chi phí. Ngay bây giờ, các cam kết và cam kết khử cacbon theo Thỏa thuận Paris được đệ trình bởi các bên riêng lẻ mà không có các nguyên tắc thống nhất về cách phân chia gánh nặng giảm thiểu một cách công bằng.

Nếu không có các nguyên tắc chia sẻ gánh nặng được thống nhất, thì sẽ có rất ít động lực để các quốc gia riêng lẻ hành động nhiều hơn, vì lợi ích khí hậu được cả thế giới chia sẻ, trong khi các quốc gia hành động nhiều hơn sẽ phải chịu nhiều

chi phí hơn. Rõ ràng, việc khiến cả thế giới đồng ý về một bộ nguyên tắc chung trong thời gian tới là không thực tế, nhưng điều này có thể không cần thiết cho sự tiến bộ.

Nếu một số nhóm quốc gia bao gồm các quốc gia phát thải lớn có thể cùng nhau thống nhất về các nguyên tắc phân bổ lượng khí thải theo ngân sách carbon đáp ứng các mục tiêu của Thỏa thuận Paris, làm cơ sở cho các cam kết quốc gia và thương mại carbon, thì kết quả có thể tiến bộ hơn.

Lợi ích của một chính sách khí hậu đầy tham vọng dựa trên sự hợp tác quốc tế sẽ tích lũy một cách không tương xứng giữa những người có nhu cầu nhất và những người ít chịu trách nhiệm lịch sử nhất với cuộc khủng hoảng khí hậu. Con đường duy nhất dẫn đến sự công bằng lâu dài ở các quốc gia đang phát triển của Châu Á là chính sách khí hậu vừa đủ tham vọng để ngăn chặn những thiệt hại về khí hậu, vừa đủ quan tâm đến sự công bằng để được chấp nhận trong thời gian dài.

Tủ sách Doanh nghiệp

PHỤ LỤC 3.1

Báo cáo của United Nations: Chung tay chấm dứt ô nhiễm rác thải nhựa và kiến tạo nền kinh tế tuần hoàn

Trong một quyết định mang tính lịch sử tại Hội đồng Môi trường Liên hợp quốc lần thứ năm vào tháng 3 năm 2022, tất cả 193 quốc gia thành viên Liên hợp quốc đã quyết định chấm dứt ô nhiễm nhựa. Với các cuộc đàm phán về một thỏa thuận pháp lý ràng buộc vào năm 2024 đang được tiến hành, câu hỏi đặt ra là làm thế nào để hiện thực hóa mục tiêu đó.

Trong khi nhiều giải pháp kỹ thuật cho nền kinh tế nhựa tuần hoàn đã được biết đến, các mô hình kinh tế, tài chính và kinh doanh để giải quyết các tác động liên quan đồng thời bảo vệ sinh kế vẫn chưa rõ ràng. Báo cáo này xem xét những vấn đề này và đề xuất một kịch bản thay đổi hệ thống - giải quyết các nguyên nhân gây ô nhiễm nhựa, thay vì chỉ giải quyết các triệu chứng. Sự thay đổi hệ thống như vậy sẽ cho phép các quốc gia tắt vòi và chấm dứt ô nhiễm nhựa, đồng thời chuyển sang hướng tới việc làm an toàn và ổn định hơn cho những người hiện đang làm việc trong khu vực phi chính thức, đồng thời tạo cơ hội kinh doanh và việc làm.

Báo cáo này sẽ phân tích các cơ hội và tác động của một kịch bản thay đổi hệ thống. Kịch bản kết hợp việc giảm thiểu sử dụng nhựa không cần thiết với việc chuyển đổi thị trường theo hướng tuần hoàn của nhựa bằng cách đẩy nhanh ba bước chuyển đổi chính - Tái sử dụng, Tái chế, Tái định hướng và Đa dạng hóa - và các hành động để giải quyết di sản ô nhiễm nhựa.

Bước 1: Tái sử dụng

Thúc đẩy thị trường cho các sản phẩm có thể tái sử dụng, để chuyển đổi nền kinh tế vứt bỏ sang một xã hội tái sử dụng, bằng cách tạo ra môi trường thuận lợi để đảm bảo thị trường tái sử dụng có cơ hội kinh doanh mạnh mẽ hơn thị trường nhựa sử dụng một lần. Các nghiên cứu cho thấy rằng các hệ thống tái sử dụng mang lại cơ hội cao nhất để giảm ô nhiễm nhựa (giảm 30% vào năm 2040) bằng cách thay thế một số sản phẩm không cần thiết và có vấn đề nhất (theo The Pew Charitable Trusts và Systemiq 2020).

Bước 2: Tái chế

Thúc đẩy thị trường tái chế nhựa bằng cách đảm bảo tái chế trở thành một hoạt động kinh doanh ổn định hơn và có lợi nhuận hơn có thể giảm lượng ô nhiễm nhựa thêm 20% vào năm 2040 (The Pew Charitable Trusts và Systemiq 2020). Điều này sẽ đòi hỏi phải có sẵn đầy đủ nguyên liệu thô có thể tái chế và vật liệu tái chế có thể cạnh tranh trên một sân chơi bình đẳng với vật liệu nguyên chất.

Bước 3: Tái định hướng và đa dạng hóa

Định hình thị trường cho các sản phẩm thay thế nhựa để cho phép thay thế bền vững, nhờ đó tránh thay thế các sản phẩm nhựa bằng các sản phẩm thay thế mà không giảm thiểu tác động. Các giải pháp thay thế bền vững có thể giảm 17% ô nhiễm vào năm 2040, nhưng phải vật lộn để cạnh tranh trên thị trường với các sản phẩm làm từ polyme nguyên chất dựa trên nhiên liệu hóa thạch do một số thách thức: giá thành sản phẩm, nhu cầu của người tiêu dùng và thiếu các quy định phù hợp.

Ngay cả với cách tiếp cận chuyển đổi thị trường, một khối lượng đáng kể nhựa không thể được lưu hành trong vòng 10 đến 20 năm tới và sẽ cần các giải pháp xử lý để ngăn ngừa ô nhiễm. Điều này đề cập đến việc thu gom và xử lý có trách nhiệm các loại nhựa không thể tái sử dụng hoặc tái chế, bao gồm cả nhựa đã có trong môi trường dưới dạng ô nhiễm hiện tại, hoặc được dự trữ hoặc sẽ được đưa vào nền kinh tế, ví dụ: trong các sản phẩm có thời gian sử dụng ngắn hoặc lâu bền được thiết kế mà không tính đến tính tuần hoàn hoặc sử dụng lâu dài của chúng trong nền kinh tế. Nó cũng đề cập đến những cách thức mới để tài trợ cho việc thu gom và xử lý nhựa cũ và ngăn chặn hạt vi nhựa xâm nhập vào nền kinh tế và môi trường.

Việc sản xuất và sử dụng nhựa toàn cầu đã tăng theo cấp số nhân kể từ những năm 1950, với khoảng 9 triệu người làm việc trên toàn cầu trong các ngành sản xuất polyme và chế biến nhựa. Các loại nhựa nhẹ, bền và có vẻ rẻ tiền đã thấm vào cuộc sống, xã hội và nền kinh tế của chúng ta – nhưng với tốc độ ngày càng leo thang, gây ra những chi phí đáng kể cho môi trường, sức khỏe con người và nền kinh tế. Hiện nay, thế giới sản xuất 430 triệu tấn nhựa mỗi loại, trong đó hơn 2/3 là sản phẩm có thời gian sử dụng ngắn, sớm trở thành chất thải và số lượng ngày càng tăng (139 triệu tấn vào năm 2021) sau một lần sử dụng. Sản xuất nhựa sẽ tăng gấp ba lần vào năm 2060 nếu hoạt động kinh doanh như bình thường vẫn tiếp tục.

Việc thay đổi hệ thống không thể được thực hiện một cách cô lập do dòng chảy xuyên biên giới của nhựa, trách nhiệm pháp lý và rủi ro: nó đòi hỏi phải có hành động quốc tế hài hòa. Các biện pháp và nghĩa vụ được thống nhất và phối hợp giữa các quốc gia và giữa các chuỗi giá trị sẽ xây dựng sức mạnh tổng hợp và tạo ra sự thay đổi lớn trong bối cảnh chính sách về nhựa. Một cơ sở tri thức hài hòa, được thúc đẩy bởi các yêu cầu báo cáo mạnh mẽ của quốc gia, từ đó đưa ra hành động sáng suốt, đo lường tiến độ và tinh chỉnh các biện pháp can thiệp theo quy định, phụ thuộc vào cách tiếp cận thống nhất toàn cầu để giám sát và báo cáo. Tuy nhiên, người ta nhận ra rằng các quốc gia sẽ bắt đầu từ những nơi khác nhau để thực hiện chuyển đổi thị trường và sự kết hợp chính sách cụ thể phù hợp với một quốc gia cụ thể sẽ cần xem xét sự đánh đổi được xây dựng trong các lựa chọn và lựa chọn chính sách.

Trung tâm Thông tin Kinh tế (BIZIC) – Đơn vị trực thuộc Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam (VCCI) phối hợp cùng Công ty KPMG tại Việt Nam

Bản quyền © 2010 bởi Liên đoàn Thương mại và Công nghiệp Việt Nam – VCCI

© 2023 Công ty TNHH KPMG, Công ty TNHH Thuế và Tư vấn KPMG, Công ty Luật TNHH KPMG, Công ty TNHH Dịch vụ KPMG, đều là công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên được thành lập tại Việt Nam và là công ty thành viên trong tổ chức toàn cầu của các công ty KPMG độc lập, liên kết với KPMG International Limited, một công ty trách nhiệm hữu hạn theo bảo lãnh được thành lập tại Vương Quốc Anh. Tất cả các quyền được bảo hộ.

